

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 461/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2687/QĐ-BTP ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 187/TTr-STP ngày
30 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được công bố tại Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại các Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã; Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 và Quyết định số 4731/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Tấn Tuân**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP TỈNH, UBND CẤP HUYỆN,
UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Kèm theo Quyết định số 461/QĐ-UBND

ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng (Mã số TTHC: 1.003976)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003976

- Thời hạn giải quyết: 110 ngày, không kể thời gian niêm yết, thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi, thời gian thông báo cho người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi; không tính thời gian giải quyết của cơ quan Trung ương (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 01 ngày, Sở Tư pháp: 54 ngày, Công an tỉnh: 30 ngày; UBND tỉnh: 25 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ từ Cơ quan chủ quản của Cơ sở nuôi dưỡng. - Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ không đúng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ được tiếp nhận từ Cơ quan chủ quản của Cơ sở nuôi dưỡng theo thủ tục hành chính đã công bố. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban</i> 	0,5	

				<p>quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ; thực hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.</p>	<p><i>hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</i></p> <p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</i></p>		
Sở Tư pháp	Bước 2	Tìm người nhận trẻ em làm con nuôi, xác minh nguồn gốc trẻ em				7	
	2.1	Kiểm tra hồ sơ và xác minh	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; - Dự thảo văn bản thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi trong phạm vi toàn tỉnh. - Dự thảo văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em. - Hết thời hạn (60 ngày) thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi trên phạm vi toàn tỉnh. Dự thảo thông báo 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận. - Dự thảo Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. - Dự thảo Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em. - Dự thảo Văn bản Thông báo về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo</i> 	5	Thời gian thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi là 60 ngày

				về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em và công văn gửi hồ sơ cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp để Thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi trên phạm vi toàn quốc.	<i>Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i> - Văn bản gửi hồ sơ cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp.		
	2.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	1	
	2.3	Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành.	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. - Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em. - Thông báo về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em. - Văn bản gửi hồ sơ cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp.	1	
Công an tỉnh	Bước 3	Xác minh nguồn gốc trẻ em	Phòng PA01	Cơ quan Công an có văn bản xác minh và kết luận rõ ràng về nguồn gốc trẻ em bị bỏ rơi, không xác định được cha mẹ đẻ	Văn bản trả lời	30	
Sở Tư pháp	Bước 4	Xác nhận đủ điều kiện để cho làm con nuôi nước ngoài				7	
	4.1	(1) Trường hợp Công an cấp tỉnh	Công chức phòng chuyên môn	- Tiến hành lấy ý kiến của cha mẹ đẻ trẻ và ý kiến của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên.	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về	5	Thời gian những người

		xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, Sở Tư pháp liên hệ được với cha mẹ đẻ		- Hết thời hạn thay đổi ý kiến (30 ngày), dự thảo văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài và dự thảo văn bản báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp	việc cho con làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ.		liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến
	(2) Trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha	Công chức phòng chuyên môn	- Dự thảo văn bản niêm yết tại Sở Tư pháp và văn bản gửi UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ để niêm yết tại UBND cấp xã. - Hết thời hạn niêm yết (60	- Dự thảo Thông báo niêm yết tại Sở Tư pháp và văn bản gửi UBND cấp xã niêm yết. - Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành</i>	5	Thời hạn niêm yết: 60 ngày tại Sở Tư pháp và 60 ngày	

		mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, nhưng Sở Tư pháp không thể liên hệ được với cha mẹ đẻ.		ngày), dự thảo văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài và văn bản báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi gửi cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp.	kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ.		tại UBND cấp xã
	4.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	1	
	4.3	Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành.	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản đã ký phát hành	1	
Bộ Tư pháp	Bước 5	Thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi	Vụ Con nuôi	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi			Dừng tính
	Bước 6	Giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài				30	
Sở Tư pháp	6.1	Tham mưu, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	- Kiểm tra hồ sơ của người nhận con nuôi (do Vụ Con nuôi-Bộ Tư pháp chuyển về). - Dự thảo văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan về việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước	- Dự thảo văn bản lấy ý kiến. - Dự thảo văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	27	

				ngoài và tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan. - Dự thảo văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài trình UBND tỉnh.			
	6.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	2	
	6.3	Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành.	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản đã ký phát hành	1	
UBND tỉnh	Bước 7	Cho ý kiến giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài				10	
	7.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	0,5	
	7.2	Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài do Sở Tư pháp trình. - Ý kiến đề xuất giải quyết. - Dự thảo văn bản đồng ý giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối.	3	

	7.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ.	Hồ sơ do chuyên viên trình và ý kiến đề xuất	2	
	7.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét và duyệt hồ sơ	Hồ sơ do Lãnh đạo Phòng chuyên môn trình và ý kiến đề xuất	2	
	7.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Trường hợp chấp thuận: ký văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài; - Trường hợp không chấp thuận: ký văn bản từ chối để Sở Tư pháp giới thiệu lại.	Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối.	2	
	7.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Sở Tư pháp	Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối	0,5	
Sở Tư pháp	Bước 8	Báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài				5	
	8.1	Tham mưu, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	Nhận kết quả giới thiệu trẻ em từ UBND tỉnh; - Trường hợp UBND tỉnh chấp thuận: dự thảo văn bản báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp (kèm văn bản của UBND tỉnh). - Trường hợp UBND tỉnh không chấp thuận: chuyển lại Bước 6 để thực hiện giới thiệu lại.	Văn bản báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi	3	Thời gian Sở Tư pháp giới thiệu lại đối với trường hợp UBND tỉnh không

							đồng ý với việc giới thiệu trước là: 90 ngày
	8.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	Hồ sơ do chuyên viên trình	1	
	8.3	Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành.	Văn bản báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi	1	
Bộ Tư pháp	Bước 9	Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài	Vụ Con nuôi	Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 và khoản 3 Điều 36 Luật Nuôi con nuôi.			Dừng tính
Bộ Tư pháp	Bước 10	Thông báo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài	Vụ Con nuôi	Thông báo cho Sở Tư pháp về ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, ý kiến của người nhận con nuôi.			Dừng tính
Sở Tư pháp	Bước 11	Trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài				3	

	11.1	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ do Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp chuyển về. - Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài). 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	1,5	
	11.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	1	
	11.3	Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở; - Văn thư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở: xem xét, ký Tờ trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận và các tài liệu có liên quan; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ (nếu có); - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	0,5	
UBND tỉnh	Bước 12	Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15	

12.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	1	
12.2	Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	4	
12.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	2	
12.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét và duyệt hồ sơ	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	2	
12.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	5	

	12.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Sở Tư pháp	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	1	
Sở Tư pháp	Bước 13	Thông báo Lễ giao nhận con nuôi	- Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở, văn thư.	Thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để làm lễ giao nhận con nuôi	Văn bản thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi	1	Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng

							không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.
Sở Tư pháp	Bước 14	Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở. 	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi; tổ chức lễ giao nhận con nuôi. Chuyển Bước 15	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Biên bản giao nhận con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	1	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 15	Tiếp nhận kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Tiếp nhận và tổng hợp kết quả từ Sở Tư pháp.	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài;	0,5	
	Bước 16	Trả kết quả		Trả kết quả và kết thúc quy trình		Biên bản giao nhận con nuôi.	0

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:

1. Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố.
2. Hồ sơ của người nhận con nuôi do Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp chuyển về theo quy định.
3. Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có).
4. Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi.
5. Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em.
6. Văn bản Thông báo kết quả về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em (ở cấp tỉnh).

7. Văn bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi (đối với trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, Sở Tư pháp liên hệ được với cha mẹ đẻ).
8. Văn bản Thông báo niêm yết tại Sở Tư pháp và văn bản gửi UBND cấp xã niêm yết (đối với trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, nhưng Sở Tư pháp không thể liên hệ được với cha mẹ đẻ).
9. Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.
10. Văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan giới thiệu trẻ em làm con nuôi và ý kiến của các cơ quan.
11. Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.
12. Các Văn bản gửi hồ sơ cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp.
13. Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).
14. Biên bản giao nhận con nuôi.
15. Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).

2. Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.004878)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004878

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc, không kể thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi; không tính thời gian giải quyết của cơ quan Trung ương (Trung tâm PVHCC tỉnh: 01 ngày; Sở Tư pháp: 19 ngày, UBND tỉnh: 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của người được nhận làm con nuôi. - Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số</i> 	0,5	

				<p>đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.</p>	<p>01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p> <p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p>		
Sở Tư pháp	Bước 2	Xử lý hồ sơ		Kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan, xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài		14	
	2.1	Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ. - Tiến hành lấy ý kiến của cha mẹ đẻ trẻ và ý kiến của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên. - Hết thời hạn thay đổi ý kiến 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư 	11	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về

				(30 ngày), dự thảo văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài và gửi hồ sơ trẻ em cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp	<p>số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p> <p>- Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p> <p>- Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).</p> <p>- Dự thảo văn bản gửi hồ sơ cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp.</p>		việc cho trẻ em làm con nuôi là: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến
	2.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	2	
	2.3	Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành.	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	1	
					- Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban</i>		

					<p><i>hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i></p> <p>- Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i></p> <p>- Văn bản gửi hồ sơ cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp.</p>		
Bộ Tư pháp	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Vụ Con nuôi	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp đề nghị Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.			Dừng tính
Sở Tư pháp	Bước 4	Trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài				3	
	4.1	Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ do Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp chuyển về. - Dự thảo Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con 	1,5	

				ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).	nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).		
	4.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp.	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	1	
	4.3	Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	- Lãnh đạo Sở; - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	- Hồ sơ đã tiếp nhận và các tài liệu có liên quan; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ (nếu có); - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	0,5	
UBND tỉnh	Bước 5	Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15	

5.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	1	
5.2	Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	4	
5.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	2	
5.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét và duyệt hồ sơ	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	2	
5.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	5	

	5.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Sở Tư pháp	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	1	
Sở Tư pháp	Bước 6	Thông báo Lễ giao nhận con nuôi	- Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở, văn thư.	Thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để làm lễ giao nhận con nuôi	Văn bản thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi	1	Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể

							có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.
Sở Tư pháp	Bước 7	Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở. 	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi; tổ chức lễ giao nhận con nuôi. Chuyển Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Biên bản giao nhận con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	1	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 8	Tiếp nhận kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Tiếp nhận, tổng hợp kết quả từ Sở Tư pháp; chuyển Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Biên bản giao nhận con nuôi. 	0,5	
	Bước 9	Trả kết quả		Trả kết quả, kết thúc quy trình		0	

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:

1. Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi đã tiếp nhận theo TTHC công bố.
2. Hồ sơ của người nhận con nuôi do Cục Con nuôi – Bộ Tư pháp chuyển về theo quy định.
3. Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có).
4. Văn bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi.
5. Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.

6. Văn bản gửi hồ sơ cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp.
7. Tờ trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).
8. Biên bản giao nhận con nuôi.
9. Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).

3. Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.003179)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003179

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (Trung tâm PVHCC tỉnh: 0,5 ngày; Sở Tư pháp: 2,5 ngày; UBND tỉnh: 02 ngày).

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	<p>Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu)</p>	<p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.</p>	0,25	

				và ký số vào tài liệu, hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.			
Sở Tư pháp	Bước 2	Xử lý hồ sơ				2	
	2.1	Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài). 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo, đề xuất ý kiến giải quyết hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	1	
	2.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp.	Hồ sơ do chuyên viên đã trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	0,5	
	2.3	Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở; - Văn thư. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở: xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	0,5	

UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	UBND tỉnh	Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		02	
	3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ nhận từ Sở Tư pháp	0,25	
	3.2	Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	0,5	
	3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	0,25	
	3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét và duyệt hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp;	0,25	

					- Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.		
	3.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt văn bản.	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	0,5	
	3.6	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Sở Tư pháp.	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	0,25	
Sở Tư pháp	Bước 4	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi	Công chức được giao nhiệm vụ	- Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi; - Chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	0,5	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 5	Tiếp nhận kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Tiếp nhận, tổng hợp kết quả từ Sở Tư pháp; chuyển Bước 6	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	0,25	
	Bước 6	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trả kết quả cho công dân		0	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố; - Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài). - Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài). 							

4. Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.003160)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003160

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày (Trung tâm PVHCC tỉnh: 01 ngày; Sở Tư pháp: 19 ngày; UBND tỉnh: 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ. Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	0,5	

Số Tư pháp	Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn			18	
	2.1	Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, thực hiện xác minh (nếu cần); - Lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi; - Hết thời hạn thay đổi ý kiến (15 ngày), dự thảo Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài). 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có) và đề xuất ý kiến giải quyết hồ sơ; - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	16	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến

	2.2	Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết và trình Lãnh đạo Sở Tư pháp.	Hồ sơ do chuyên viên đã trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	1,5	
	2.3	Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	- Lãnh đạo Sở; - Văn thư.	- Lãnh đạo Sở: xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi; - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi; - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	0,5	
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		Ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15	

3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho chuyên viên theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	01	
3.2	Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	05	
3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xử lý hồ sơ.	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	01	
3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét và duyệt hồ sơ	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	02	

	3.5	Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đồng ý: ký Quyết định; - Trường hợp từ chối: ký văn bản từ chối. 	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài hoặc văn bản từ chối giải quyết.	05	
	3.6	Phát hành và chuyên trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Phát hành văn bản và chuyên kết quả cho Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài hoặc văn bản từ chối giải quyết. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	01	
Sở Tư pháp	Bước 4	Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi/từ chối đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đồng ý đăng ký: ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi; Tổ chức lễ giao nhận con nuôi. - Trường hợp từ chối đăng ký: ký văn bản trả lời cho người nhận con nuôi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đồng ý đăng ký: <ul style="list-style-type: none"> + Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; + Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). + Biên bản giao nhận con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>) - Trường hợp từ chối đăng ký: văn bản trả lời cho người nhận con nuôi. 	01	

Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 5	Tiếp nhận kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Tiếp nhận, tổng hợp kết quả từ Sở Tư pháp; chuyển Bước 6	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; Biên bản giao nhận con nuôi hoặc văn bản trả lời cho người nhận con nuôi hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi.	0,5	
	Bước 6	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trả kết quả cho công dân.		0	

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:*1. Trường hợp đồng ý đăng ký:*

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố;
- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có);
- Biên bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi;
- Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).
- Biên bản giao nhận con nuôi;
- Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).

2. Trường hợp từ chối đăng ký:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố;
- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có);
- Biên bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi;
- Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).
- Văn bản từ chối đăng ký của UBND tỉnh;
- Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi của Sở Tư pháp.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**1. Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (Mã số TTHC 2.002363)**

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.002363

- Thời hạn giải quyết: ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<p><i>a. Nộp hồ sơ trực tiếp:</i></p> <p>- Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên</p>	<p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>).</p> <p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>);</p> <p>- Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>Trường hợp phải xác minh</p>	

			<p>hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Phòng Tư pháp.</p> <p><i>b. Nộp hồ sơ trực tuyến:</i></p> <p>- Sau khi nhận được thông báo có hồ sơ yêu cầu đăng ký ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài gửi trên Cổng dịch vụ công, công chức tiếp nhận hồ sơ tiếp nhận, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, thống nhất, hợp lệ của hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi thông báo hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Yêu cầu bổ sung giấy tờ”.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ bị từ chối, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch</p>		<p>thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

			<p>vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Không được tiếp nhận”.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Được tiếp nhận”, “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính”. Phần mềm sẽ cấp một Mã số hồ sơ trực tuyến cho người yêu cầu.</p> <p>- Hướng dẫn người yêu cầu thanh toán phí, lệ phí: thực hiện thanh toán trực tuyến (Cổng dịch vụ công phải cung cấp chức năng thanh toán phí qua môi trường mạng).</p> <p>- Ngay sau khi nhận được phí, lệ phí đăng ký ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, gửi thông báo “Đang xử lý” và ngày hẹn trả kết quả qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Đồng thời, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Đang xử lý”.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Phòng Tư pháp.</p>			
--	--	--	---	--	--	--

Phòng Tư pháp	Bước 2	Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện					
		Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ					
	2.1	Trường hợp không xác minh	Công chức làm công tác nuôi con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải từ chối thì gửi thông báo về tình trạng hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thông báo cho người nộp hồ sơ (kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...) - thực hiện lại Bước 1. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đúng quy định. + Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tiếp: dự thảo kết quả giải quyết. Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, phê duyệt. + Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến: gửi lại biểu mẫu “Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài điện tử” cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số. <p>Người yêu cầu có trách nhiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu) (Biểu mẫu theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. 		

			<p>kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài điện tử và xác nhận (tối đa một ngày).</p> <p>Nếu người có yêu cầu xác nhận thông tin đã thống nhất, đầy đủ hoặc không có phản hồi sau thời hạn yêu cầu thì thực hiện việc in “Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài” trình Lãnh đạo Phòng xem xét, phê duyệt.</p>		
	Trường hợp phải xác minh	Công chức làm công tác nuôi con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xử lý hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải từ chối thì gửi thông báo về tình trạng hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thông báo cho người nộp hồ sơ (kèm văn bản hướng dẫn, nêu rõ lý do, nội dung bổ sung...) - thực hiện lại Bước 1. - Dự thảo văn bản xác minh; dự thảo Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (nếu có). Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, phê duyệt. - Tổng hợp kết quả xác minh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu 	<p>Dừng tính chờ xác minh (thời gian không quá 03 ngày làm việc)</p>

			<p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đúng quy định:</p> <p>+ Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tiếp: dự thảo kết quả giải quyết. Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, phê duyệt.</p> <p>+ Trường hợp tiếp nhận hồ sơ theo hình thức trực tuyến: gửi lại biểu mẫu “Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài điện tử” cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số.</p> <p>Người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của các thông tin trên biểu mẫu Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài điện tử và xác nhận (tối đa một ngày).</p> <p>Nếu người có yêu cầu xác nhận thông tin đã thống nhất, đầy đủ hoặc không có phản hồi sau thời hạn yêu cầu thì thực hiện việc in “Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài” trình Lãnh đạo Phòng xem xét, phê duyệt.</p>	công dân có yêu cầu) (Biểu mẫu theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).		
--	--	--	---	---	--	--

	2.2	Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, duyệt hồ sơ; - Báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh, kết quả xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu). 		
UBND cấp huyện	Bước 3	Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo UBND cấp huyện; - Văn thư. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Lãnh đạo</i>: ký Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu). - <i>Văn thư</i>: đóng dấu và chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp 	<ul style="list-style-type: none"> Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu). 		

Phòng Tư pháp	Bước 4	Ghi vào Sổ đăng nuôi con	Công chức làm công tác hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi theo quy định; - Chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ đăng ký nuôi con nuôi: Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu). 		
UBND cấp huyện	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho công dân	Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu).		

Hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố;
- Bản chụp giấy tờ của người yêu cầu xuất trình (trường hợp các thông tin trong các giấy tờ này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC), Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT), được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

(đối với trường hợp có xác minh);

- Văn bản báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện;

- Bản chụp kết quả TTHC (Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài).

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC 2.001263)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.001263

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực hiện số hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	01	

				(sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ. - Chuyển hồ sơ đến công chức tư pháp - hộ tịch.			
UBND cấp xã	Bước 2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ và lấy ý kiến	Công chức tư pháp - hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; - Thực hiện xác minh (nếu cần); - Lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi. - <i>Trường hợp đủ điều kiện đăng ký:</i> dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước, trình Lãnh đạo UBND cấp xã duyệt; - <i>Trường hợp từ chối đăng ký:</i> dự thảo văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>). - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Giấy chứng nhận 	27	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến

					nuôi con nuôi trong nước (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP) hoặc dự thảo văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng.		
UBND cấp xã	Bước 3	Ký duyệt kết quả giải quyết	- Lãnh đạo UBND cấp xã; - Văn thư	- <i>Lãnh đạo</i> : ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký; - <i>Văn thư</i> : đóng dấu và chuyển kết quả cho công chức tư pháp - hộ tịch.	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký.	01	
UBND cấp xã	Bước 4	Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức giao - nhận con nuôi/từ chối đăng ký	Công chức tư pháp - hộ tịch, Lãnh đạo UBND cấp xã	- <i>Trường hợp đủ điều kiện đăng ký</i> : ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi; cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi và tổ chức giao - nhận con nuôi. - <i>Trường hợp từ chối đăng ký</i> : phát hành văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký.	- <i>Trường hợp đủ điều kiện đăng ký</i> : + Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước; + Sổ đăng ký nuôi con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP); + Biên bản giao nhận con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);	01	

						- Trường hợp từ chối đăng ký: văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký.		
UBND cấp xã	Bước 5	Trả quả	kết	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho công dân	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước và Biên bản giao nhận con nuôi hoặc Văn bản trả lời.	0	

2. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC: 2.001255)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.001255

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ không đúng quy định: in Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ; kết thúc quy trình. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và nhập thông tin tiếp nhận hồ sơ vào Phần mềm Một cửa; in Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người yêu cầu; thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (<i>Mẫu số 01 ban</i> 	0,5	

				<p>hiện số hóa (sao chụp, chuyển thành tài liệu điện tử trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu) và ký số vào tài liệu, hồ sơ.</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến Công chức tư pháp - hộ tịch.</p>	<p><i>hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018</i>);</p> <p>- Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.</p>		
UBND cấp xã	Bước 2	Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ;</p> <p>- <i>Trường hợp đủ điều kiện đăng ký</i>: dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước trình Lãnh đạo UBND cấp xã duyệt.</p> <p>- <i>Trường hợp từ chối đăng ký</i>: dự thảo Thông báo từ chối giải quyết</p>	<p>- Hồ sơ đã tiếp nhận;</p> <p>- Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất);</p> <p>- Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>)/dự thảo Thông báo từ chối giải quyết</p>	3	
UBND cấp xã	Bước 3	Ký duyệt kết quả giải quyết	<p>- Lãnh đạo UBND cấp xã;</p> <p>- Văn thư.</p>	<p>- Lãnh đạo ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/thông báo từ chối giải quyết;</p> <p>- Văn thư đóng dấu và chuyển trả kết quả cho Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/dự thảo thông báo từ chối giải quyết</p>	1	
UBND cấp xã	Bước 4	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi	<p>Công chức tư pháp - hộ tịch</p>	<p>- <i>Trường hợp đủ điều kiện đăng ký</i>: ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi; chuyển Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.</p> <p>- <i>Trường hợp từ chối đăng ký</i>: phát hành văn bản từ chối giải quyết.</p>	<p>- Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>);</p> <p>- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/thông báo từ chối giải quyết.</p>	0,5	

UBND cấp xã	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho công dân	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/thông báo từ chối giải quyết	0	
<p>Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã nơi đăng ký lại việc nuôi con nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố; - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Bản chụp kết quả TTHC (Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước). 							